

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HS-ST

Ngày 13 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền

Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Lan Anh, ông Phạm Văn Chung, ông Trần Mạnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Tráng Thị M; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1956, tại huyện MC, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Bản CC, xã ĐS, huyện CM, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tráng A CA và bà Hờ Thị CA1 (đều đã chết); có chồng là Vàng A CA2 và 09 con (con lớn nhất sinh năm 1975, con nhỏ nhất sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo Tráng Thị M: Ông Đàm Mạnh H là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Tênh Lao D; địa chỉ: Thôn 7, xã VV, huyện MS, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 17/12/2021, Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện CM làm nhiệm vụ tại khu vực bản CC, xã ĐS, huyện CM, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Tráng Thị M đang có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tráng Thị M.

Vật chứng thu giữ, gồm: 06 túi nilon (*bên trong có 04 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng*) chứa 994 viên nén màu hồng (nghi Methamphetamine); 05 nilon (*bên trong có 03 gói nilon màu xanh; 01 gói nilon màu hồng; 01 gói nilon màu trắng*) bên trong chứa các cục bột dạng nén màu trắng (nghi Heroine); 01 cân tiểu ly cùng một số vật chứng khác.

Hồi 17 giờ ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện CM thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 06 túi nilon (*bên trong có 04 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng*) chứa 994 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 92,2 gam, trích mỗi túi 05 viên (*tổng cộng 30 viên*) có khối lượng 2,83 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu từ M1 đến M6; 05 nilon (*bên trong có 03 gói nilon màu xanh; 01 gói nilon màu hồng; 01 gói nilon màu trắng*) bên trong chứa các cục bột dạng nén màu trắng có tổng khối lượng 254,63 gam, trích mỗi túi 0,30 gam (*tổng cộng 1,50 gam*) làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu H1 đến H5,

Kết luận giám định số 37 ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 đều là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 2,83 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H5 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,50 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 92,2 gam loại Methamphetamine và 254,63 gam loại Heroine”

Quá trình điều tra bị cáo Tráng Thị M, khai nhận:

Khoảng 08 giờ ngày 17/12/2021, Tráng Thị M lên rừng thuộc bản CC, xã ĐS, huyện CM lấy củi. Tại đây M gặp một người đàn ông dân tộc Mông - Lào không quen biết, người đàn ông nói có mang theo 05 túi Hồng phiến và 05 cây Heroine và hỏi M có mua không, M nói không có tiền, người đàn ông đồng ý cho M mua nợ khi nào bán được sẽ lấy tiền sau. Hai bên thống nhất giá mua bán là 2.000.000đ/01 túi Hồng phiến và 13.000.000đ/ 01 cây Heroine, M nhất trí. Sau đó dẫn người đàn ông về nhà tại bản CC, xã ĐS, huyện CM để kiểm tra và giao nhận ma túy. Khi về đến nhà M, người đàn ông mang 05 gói Heroine, 05 túi Hồng phiến và 01 cân tiểu ly ra cho M kiểm tra, đồng thời người đàn ông còn lấy 01 túi nilon màu hồng chứa Hồng phiến (*không biết số viên*) nói cho M thêm. M cho túi nilon Hồng phiến người đàn ông vừa cho vào túi áo đang mặc và tiếp tục kiểm tra số ma túy còn lại, khi M và người đàn ông đang kiểm tra thì

bị Tổ công tác Công an huyện CM tiến hành kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang đối với Tráng Thị M cùng số vật chứng như đã nêu trên còn người đàn ông bỏ chạy thoát.

Về nguồn gốc 92,2 gam Methamphetamine (06 túi) và 254,63 gam Heroine (*tổng cộng 346,83 gam*) thu giữ trong vụ án, Tráng Thị M khai mua của người đàn ông dân tộc Mông Lào (*không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể*). Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục điều tra.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 45/VKS-P1 ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tráng Thị M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Tráng Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tráng Thị M tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật

Quan điểm của bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ nhận thức hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, có bố chồng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến. Do đó, đề nghị Hội đồng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Ngày 17/12/2021, Tráng Thị M đã có hành vi mua bán trái phép 92,2 gam Methamphetamine và 254,36 gam Heroine (*tổng khối lượng hai chất là 346,83 gam*) với một người đàn ông dân tộc Mông Lào, mục đích để bán kiếm lời, khi đang trao đổi mua bán ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện CM tiến hành kiểm tra và phát hiện bắt quả tang đối với Tráng Thị M, còn người đàn ông dân tộc Mông Lào bỏ chạy thoát lên rừng.

Hành vi phạm tội của bị cáo, được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội của tang đối với Tráng Thị M lập hồi 12 giờ 00 phút, ngày 17/12/2021 tại bản CS, xã ĐS, huyện CM, tỉnh Sơn La. Thu giữ vật chứng gồm 06 túi nilon (bên trong có 04 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng) chứa 994 viên nén màu hồng (nghi Methamphetamine); 05 nilon (bên trong có 03 gói nilon màu xanh; 01 gói nilon màu hồng; 01 gói nilon màu trắng) bên trong chứa các cục bột dạng nén màu trắng (nghi Heroine); 01 cân tiểu ly cùng một số vật chứng khác.

Kết luận giám định số 37 ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 đều là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 2,83 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H5 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,50 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 92,2 gam loại Methamphetamine và 254,63 gam loại Heroine”

- Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường do Cảnh sát điều tra Công an huyện CM, tỉnh Sơn La lập hồi 18 giờ 20 phút ngày 17/12/2021.

Lời khai nhận tội của bị cáo tráng Thị M tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của ông Lò Văn T, sinh năm 1962, trú tại: Bản TN, xã ĐS, huyện CM, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Với các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tráng Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Tráng Thị M thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 92,2 gam Methamphetamine và 254,36 gam Heroine (*tổng khối lượng hai chất là 346,83 gam*) đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt: *“Có hai chất ma túy trở tiên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất...”* quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù 20 năm, chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, mua bán hai chất ma túy với khối

lượng 92,2 gam Methamphetamine và 254,36 gam Heroine (*tổng khối lượng hai chất là 346,83 gam*). Mục đích để bán kiếm lời, hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy và tội phạm khác. Là hành vi đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn chính trị xã hội tại địa phương, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tráng Thị M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo Tráng Thị M có bố chồng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Tráng Thị M còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy, hành vi của bị cáo Tráng Thị M và đối tượng liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc 92,2 gam Methamphetamine (06 túi) và 254,63 gam Heroine (tổng cộng 346,83 gam) thu giữ trong vụ án, Tráng Thị M khai mua của người đàn ông dân tộc Mông Lào (*không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể*). Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 89,37 gam Methamphetamine và 253,13 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, xét đây là lma túy Nhà nước cấm lưu hành, cùng một số vật chứng khác không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số và là người cao tuổi, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Tráng Thị M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Tráng Thị M: Tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 chiếc phong bì do Công an huyện CM phát hành còn nguyên niêm phong, bên trong chứa: 964 viên = 89, 37 gam viên nén màu hồng và 253,13 gam cục chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

+ 01 chiếc phong bì do Bru diện phát hành, còn nguyên niêm phong, bên trong chứa: Test thử ma túy đối với Tráng Thị M ngày 17/12/2021.

+ 02 chiếc túi nilon (*trong đó: 01 chiếc túi màu trắng; 01 chiếc túi màu đen*); 02 mảnh nilon màu đen, trong đó có một mảnh được quấn dây vải màu đỏ; 01 mảnh giấy trắng, một mặt có chữ A màu xanh; đều đã qua sử dụng, thu giữ của Tráng Thị M.

+ 01 chiếc cân tiểu ly, vỏ bằng gỗ, đã qua sử dụng, thu giữ của Tráng Thị M.

“Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La với Cục thi hành án Dân sự tỉnh Sơn La lập ngày 13 tháng 4 năm 2022.”

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tráng Thị M.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 13/6/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LSư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tòng Thị Hiền